TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THANH XUÂN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **50**/2024/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 03/2024/TLST- HNGĐ ngày 02/01/2024, giữa:

- *Nguyên đơn:* **Chị T.M.H,** sinh năm 1990. HKTT: Số nhà 06, ngõ 109, đường 3/2, tổ 9, phường Q, thành phố S, tỉnh S; Trú tại: P1510 - Chung cư B, phường Đ, quận H, thành phố H.

- *Bị đơn:* **Anh H.T.T,** sinh năm 1978. HKTT và trú tại: Phòng 05.16 Tòa R2 sảnh B R. C; số 72A phố N. T, phường T, quận T, thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị T.M.H và anh H.T.T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị T.M.H và anh H.T.T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị T.M.H và anh H.T.T có 01 con chung là H.N.Q, sinh ngày 24/11/2023. Anh chị thỏa thuận chị H sẽ trực tiếp nuôi dưỡng con chung cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác. Anh chị tự thoả thuận về việc cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu Tòa án giải quyết. Tạm hoãn việc

cấp dưỡng nuôi con cho anh T đến khi chị H có yêu cầu hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh T có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung (động sản và bất động sản chung) và nợ chung: Chị T.M.H và anh H.T.T xác định không có tài sản chung, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của chị T.M.H chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị Huệ đã nộp theo biên lai số 0012773 ngày 02/01/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội. Nay chị T.M.H được hoàn lại số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân;
- Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Xuân;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đinh Thị Kiều My